

Chân-Hưng Học-Đường

SAIGON Đường Legrand de la Liraye số 204, 214

Chủ-nhơn kiêm Đốc-học: NGUYỄN-PHAN-LONG

NGÀY TỰU TRƯỜNG

1^{er} Aout 1929 nhâm ngày 28 tháng sáu AnnamBỘT TRUNG HỌC
(đã bốn năm)1^{er} Année 30 Aout
2^e Année 40 AoutCours élémentaire
Cours Moyen
Cours Supérieur

Các lớp trên đều có giáo sư Tây và Annam giỏi dạy cần mẫn

Phan-Ti

Các viên chức bốn quốc tùng sự tại
dinh quan Thống-Đốc và các bộ
trong Nam-kỳ, đồng tên dưới đây
đều đặng thăng cấp trong kỳ tháng
Jullet này:

Chức thống phán nhất hạng: M.
Thái-sản-Biên, nguyên thông phán
hạng nhì (Travinh).

Chức thống phán hạng nhì: M.
Trương-viễn-Tổng, nguyên thông
phán hạng ba (Mật nghị viện) M.
Trần-quang-Phúc, nguyên thông
phán hạng ba (Travinh).

Chức thống phán hạng ba: M. Ng.
v.-Thuận dit Mẫn, (phòng nhì), M.
Phạm-v.-Giai (Baris), M. Trần-v.
Giao (Tayninh) nguyên thông phán
hạng tư.

Chức thố kỵ hạng nhì, M. M.
Võ-v.-Phú, (phòng ba) Ng.-v.-Long
(Cholon), Trương-v.-Thach (Vinh-long),
Ng.-v.-Kỳ, Giadinoh, Ng.-v.-Bồi,
Thudaumot, nguyên cao tông hạng
nhì.

Chức thố kỵ hạng nhì: M. M.
Thượng-công-Thuận (Bentre) Ng.-v.
Trọng (phòng nhì) Dương-v.-Son
(phòng năm) Ng.-khảo-Quang (Mytho)
nguyên thố kỵ hạng nhì.

Chức thố kỵ hạng ba: M. M. -Ng.
v.-Thinh (sở thủ y), Huynh-v.-Hanh
(Longxuyen) Phạm-v.-Tung (sở lao-
động) Dương-v.-Trang (Thudaumot)
nguyên thố kỵ hạng tư.

Chức thố kỵ hạng tư: M. M. Ng.
v.-Lý (sở samb y Cholon), Mai-tho-
Truyen (Hà-tiên) Võ-v.-Vinh (Mytho),
Thái-tuân-Thủy (Phòngnhút) Lâm-
Tú (phòng ba), Huynh-công-Hien (sở
samb y Saigon), Ng.-v.-Nhu (Trường
máy) Thái-Khai (phòng nhì), Lâm-
v.-Tho (Rachgia), Khieu-v.-Hô (Biên-
hoa) Trần-v.-Đỗ (phòng nhì) nguyên
thố kỵ hạng năm.

Chức thố kỵ hạng năm, M. M.
Cao-biên-Thach, sở thanh-trai quốc
sự, Võ-v.-Triệu My-tho, Ng.-v.-Trung
đường đường Bàn quốc nguyên thố
kỵ hạng sáu.

Chức thố kỵ hạng sáu: M. M. Lê
v.-Biên, Biênhoa, Đoàn-v.-Sinh, phòng
nhì, Ng.-v.-Qui, v.-sanh, nguyên thố
kỵ hạng bảy.

Văn-chức tóm-tắt đeo

Được thăng chức thố kỵ nhì hạng
M. Ng.-v.-Táu, nguyên thố kỵ hạng
ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

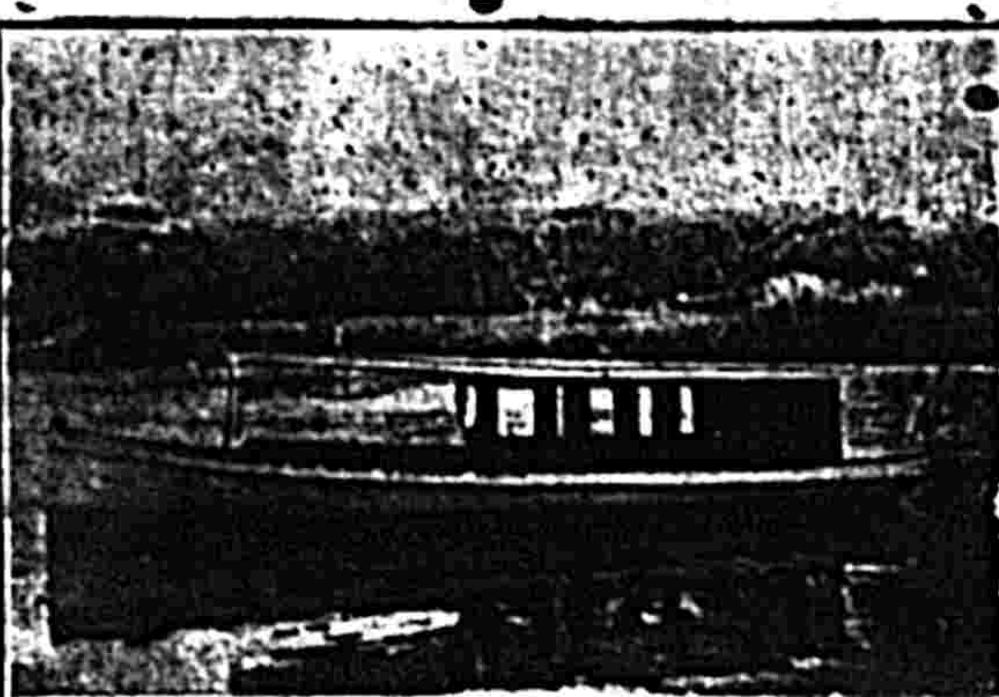
Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Chức phó tông hạng nhì: M. Ng.
tri Linh, phó tông hạng nhì, Brit,
Trần-Lương-Nhượng, Baris, nguyên
phó tông hạng ba.

Hàng dòng tàu hơi

của Bùi-Quang-Dai (Bên-trè)



Thổ đế cho:
BÙI-QUANG-DAI.
Constructeur (Mechanique) (elle).

**Ao mua!...
Ao lanh!!!**

Mới lại hơn
mây ngàn cái
Ao mua tốt thiệt tốt mà
giá lại rẻ nữa.
Có kiểu áo cho đàn bà,
cô-nhung.
NGUYỄN-VÂN-TRẦN.
16-31, Bd Bonnard - Saigon
Téléphone n° 178.

Hàng Lụa Annam

CỦA HÀNG DỆT
P. Lê-phát-Vinh
Quai de Belgique — Caukho
Téléphone n° 467

Lanh, Nhisa, Tussor
hang màu
Tốt, rõ, màu chẳng khí
não phai.

Institution « NGUYỄN-NGỌC »
(Ancien Pensionnat HUỲNH-VĂN-CHỌ entièrement
réorganisé)
Avenue de la Marne — CHOLON

Nguyễn Ông Huỳnh Văn-Chợ mâu nhiệm việc, nên đã sang trường bộ
cho tôi. Ký tự trường rã và mở lớp như sau đây:
E s-lignement primaire : Cours Moyen, Cours supérieur
Enseignement primaire supérieur : 1^{re} Année, 2^{re} Année
3^{re} Année, 4^{re} Année
Giáo-sư toàn là Tú-Tài, Cô-nhung đã có học bén Pháp và Giáo-sư
xuất thân trường Hanoi.
Hà trường lại dạy riêng Cours de Français cho những trò nào
muốn sang qua Pháp học.
Ai muốn cho con cháu học thi xin gửi thư trước ngày tựu trường là 1^{er}
Aout 1929 dặng bến trường sắp đặt trước.
Ngày tựu trường là 1^{er} Aout 1929.

Gởi thư đến:
Monsieur NGUYỄN-NGỌC-MỸ
Directeur de l' Institution Nguyen-Ngoc
(Ancien pensionnat Huynh Van-Cho)
Avenue de la Marne
CHOLON.

Féliblition du D. N. N.

N° 10

Truyen GIÁ-BI

Dịch-giá : THÀN-VĂN.

HỘI THÙ XVI (Tiếp theo)

Chàng ngồi đã làm thính, không
qua quay A-t-bô-Ga cùa sao graya,
cứ nói chayen, khoe minh có
phao trên doi U'ug quâna say
niêm, nắm ngôr ngôr ên ái. Tron
một đêm Giả-Đi cùa thao tháo,
say túi nghì lal, nói thâm rdang :
« Lá dà kia, vua đã dien, vua đã
bi thich khach, tôi không long
ndo mà thương em được. Co-Đô
đã tôi bạt, nhua dàn bi đỗ thán
ma thang da cuop nay lai vai
sưởng? Ông tên tôi, tôi iao hòa,
một thang an trâm lai được cò
phao, nhưng cát mà tạo hóa đã
lâm ra dẹp để dà thương lú phái
chết một cách ghê gớm, hay sống
vào một cảnh khốn cùng hoa sa
chết. Ông A-Tat-Tê, bằng bấy giờ
ra làm sao? »

Vừa rưng sảng chàng di cùng
dùa, dung ai cảng hỏi thiền,
nhưng họ mót công việc nên
không ai trả lời cả. Biết mà
chàng xin được từ họ cho chàng
được phép ra đi không thô. Chàng
vội vội ra đi, tâm lòng dõi doan.
Chàng di mà dà hối hòp, tri
ết lo cho hoang hậu A-Tat-Tê,
cho sua Ba-bi-Lôn, cho bạn thiet
Ca-Đô, cho tên an caop có phao,
cho ngua i don bà bi bát aida vò
Ba-bi-Lôn hối mòn buông chon den
xú A-tap-Ey pte.

HỘI XVII

Cách den A-tap-ja chàng vò
đám, Giả-Đi tòi một con rạch,
tâm tri cùa nòi nòi ol phao, cho
minh thiết mới dâng là mòi

Garage Tú-Hữu Mua gạo nhiều

N° 68, rue Legrand de la Liraye

DAKAO SAIGON

Téléphone N° 970

Hàng Tú-Hữu sàu xe hơi dù cùa
thứ máy.

Lợp mứt, may nệm, áo nệm, mành
Sao xe dù màu, đóng thùng xe
Susa de. Bán dù phu tùng.

Công việc làm mao và kỹ lưỡng
Giá rẻ T-uy máy thiêt ki-eo

Hàng lèp truông, lèp chauß-ur,
và dạy học máy, lèp soát đèn thi
đèn có bằng cấp.

Xin đóng bao chiêu cù.

NGUYỄN-BÌNH TRỊ,
DUONG-VĂN-NHUN

và Công-ty.

Lời rao cho mày vị chủ nhà mày
ở Nam-kh.

Mày ngài có lúa xay ra gạo trắng
muỗi bán ngay cho tôi hay là muỗi
hồi giá cùa cho khói lầm thi xing gith
bay là dán nhà tôi mà thương nghĩ.

Lèp nhà mày đã ban 8 năm tôi
biết rõ cách buôn bán lúa gạo và
giao thiệp với nhiều hàng lớn ở
Saigon.

Tôi muốn làm việc hữu ích cho
quí ngài là mua giüm gạo theo giá
thác chán, và chỉ giá giüm cho khói
bí khao trả gát. Quý ngài xay xong,
bùi bao rồi chờ tôi mua hết

Tôi muốn mua bao, tôi có bán.

NGUYỄN BA-TUÔNG

chủ nhà mày Duy-Thánh

183, Quai des Jonques
Cholon.

Al mà tôn trọng thân mìn,

Ném đón Khanh-Ký chụp hình

tráng men.

Bà màu xanh, đỏ, vàng, đen.

Lại thêm màu sàu chàm lèn khung

(pbal).

Và hình rọi lớn rất tài.

Gia giám theo ý ai cũng vừa.

Hình kieu thi gửi thơ đưa.

Đèn đó ý muốn cho ta lòng minh.

Khi rời gửi trả phản minh.

Đèn nhà giày thấp lanh binh giao

(ngân).

Hình rất tinh thần.

HINH TRANG MEN

6x6 dâng sau có kién. 2800 1.20

18x18. 3.60 2.50

18x24. 6.00 3.80

B. N. — Lam các màu thi them

30 o/o.

HINH ROI LON

Cò 30x40 màu den. 7.00 2.50

màu nâu không phai 8.50 9.50

50x60 màu den 9.00 12.00 15.00

màu nâu không phai 12.00 15.00 17.00

60x100 màu den 5.70 21.00 26.00

màu nâu không phai 24.00 27.00 30.00

PHOTO KHÁNH-KÝ.

64, Boulevard Bonnard — SAIGON.



Tặng vua thuốc lậu

Xin giới thiệu hiệu thứ ba Annam Tú-ngao-Lan có đủ thứ
thiền trị bệnh người lớn trẻ em, bay mũi tieng, bay nhát là
thiền lèu, lèm là đồ uống bình nát g thô nát và bao lâu cung
và anh giút nọc, xanh con mạch nát, thiền bá hoan-nghinh lèm
va Ông VUA THUỐC LÂU. Thuốc trú & biện bay
lèu lèm, trước b. òi hút udong lèc rót bùi như lè thường, cái
đi & phia lèu tan lèu lèu thiền à phiến không muỗi hút
nứa, 5 ngày thi thời giút được, không công phat gì hàn vi bởi
uống thuốc mà không cảm hàn vì mỗi ve 1 p. 00, ; thuốc lèu
1p. 00 & 1p. 50, lèm-la 2p. 00; gửi 0.5.10 lấy catalogues.

Thổ đế cho M. ĐINH-THÀNH-SONG.
Pharmacie à CÀI-NHUM (Poste).

NAM-KÝ TAM-THANH-DUỐC

TRÙ - TÊ, BO - HUYỆT, GIÁ - LHO
Hiệu - Tạo-Nhơn-Dương Hoc-mon
TÉ-CÁP PHÒ NGUY TAM-THANH-DUỐC
Có ba thứ thuốc hàn đà giáp nhau bùi mạnh
nên gọi là TAM-KÝ TAM-THANH-DUỐC

— THIỀN-HIỆU TÀU-HUẤN : Kinh cầu đồng-bảo ai mắc bệnh lè-bé,
giúp mua mày mua gửi thư đến bón hiệu A-TU-NHƠN-DUỐC.
Hoc-mon kíp lý thuốc trả-tè mà uống thiết kíp được mòn giòn, già mỗi
hộp 1 p. 00. Vì như có kè ngòe gạo không tiêu mà xương lèu bìn-hè, lèp
lèp vien thu đà, bón hiệu vu-thông gát, già suo không.

— HÀI-THUỐC TÀU-HUẤN : Kinh bùi linh thiền cho quý ông quý bà
quí kỵ-mau bùi phòi trù ho, làm việc mít mít; bùi-sao giải trù, già mồ
hộp 1 p. 00.

— ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐÀI-HOÀN : quý cô, quý bà dùng bùi huyết điều
kinh và trù bìn-hè trù lèu, lèt sót ruột, bùi như mít, dùng tu
thuốc mà thưa rất hay mà hộp 1 p. 00.

— HỘP-HUỐC TÀU-HUẤN : quý chung cùu sái 1.00-GIÁC-GIÁU
nón kỵ-thuy g hàng, có làm lèu, hoặc dùng thang mà uống bùi, mót lượng
giá 1p. 00.

Thưa quý vị, đồng-bảo 3 thứ thuốc nói trên đây, toàn là tinh chất cùo
lương phong vi tinh chất: Tinh quý cùo, quý thầu dùng mà bùi đường thi
là tèo khung xương quý thè, thiếch nhèm-chết chẳng hòi sao.

Cách gởi: Mua thuốc, tha, Mandat thi đê:

M. TRƯỜNG-MINH-Y D rector TẠO-HƯƠNG-DUỐC
N° 4, Rue de la lare — HOCMON

Qui cùi có mua ba thứ thuốc dày xin nhò mua Mandat thi đê
trước, tên gởi về bồn hiệu: Muôn đến bồn hiệu do ngay bén
xe tên đệm.

Thánh-Dược nức nhà đồng-bảo huệ cù.

Y-SANH

TRẦN-VĂN-NU

Y-KHOA TÂN-SĨ

Tôn-hợp trường Dinh-Prix Paris

Chuyên trù du các chứng bệnh

TIẾP-KHACH VÀ KUAN-HINH

12, Boulevard Gallieni — CÁNTHO

(Ở trước bờ kỵ niêm)

Ông Trần là một tay què

thà, xin mời đồng-bảo huệ

bích đến cho ông điều trị.

Kiem-Thai dit lieu-Quoi
163-170, rue d'Ays, SAIGON
TELEPHONE N° 10

Thiệm Kiem-Thai dit Lieu-Quoi cũ
ban đỗ : 1- phu tang xe ngựa, 2 xe
keo, 3- đồ bát bát & yên cùi ngựa.

& Cao su đât, v. ống bùn bùn xe

Lại cũng có bùn cát, thuỷ-bùn xe

xu, làm mui xe hòi, bùn bùn, bùn

xâm dung may áo hòi cho xe hòi

đầu, đồng, son các thứ xe.

Giao thiệp khắp xu giá định 1/4
chẳng.

— Nhận kinh tiền gửi không hạn-kỳ-kết là : Compte Courante/de-chèque.
bằng bao Đồng-Pháp hay là tiền Longsa, sank lèi 4 phia trăm (4/.) mỗi năm

— Nhận kinh tiền gửi và số TIẾT-KIỂM : bằng bao Đồng-Pháp hay là
tiền quan Longsa, sank lèi 4 phia trăm (4/.) mỗi năm. Số này sẽ cho
người tiền tăng. Rót ra khỏi phai cho hòi trước và chờ đợi lâu. Gởi và bao
nhìn cũng không.

— Nhận kinh tiền gửi có hạng-kỳ-kết là : Dépôts Fixes: cho 101/4
phiê trăm (1/.) mỗi năm nếu gửi một năm trọn. Khi hòi-uy xin rót ra trước
hạng-kỳ-công-dung, nhưng mà tiền lời là 6 phia trăm (6/.) mỗi năm cũng
chuong-hạng-kỳ-và.

Mua bán ngón phim (chèque) và kinh gửi tiền qua Đại-Pháp theo tên
hay là bằng-dây-tháp.

Linh-trà bao-thang cho học sinh Annam dường du học bén Mỹ

— Cho vay ở ngoại-quốc và hàng hòi nhập-cảng.

— Cho vay có người chắc chắn đồng-bà lèn và có đỗ bùi chứng kiện
tại-thà.

— Công ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG cảng lóng cùi cho đồng-bà hòi-rò
về công việc nhà ngân-hàng hay là hàng buôn.

Qui Ông :

Huyện-định-Khanh, Phố-đêm, 8 Gia-đông, Banh-địt Hồi-trường;

Trấn-trinch-Trach, Ngò-đèng, Bé-tanh, Hồi-đèng Hồi-nghiêng, & Bé-tan,

Chánh Hồi-trường

Nguyễn-văn-Qua, Ngò-đèng, Bé-tanh Chùa-nhà-đìn, & Saigon, Phố Hồi-trường

Nguyễn-văn-Via, Ngò-đèng, Bé-tanh Chùa-nhà-đìn, &